

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2 279/QĐ-BCT**

Hà Nội, ngày **07** tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy trình
cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp
dưới hình thức trực tuyến theo cơ chế Hải quan một cửa quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Thông tư liên tịch số 84/2013/TTLT-BTC-BCT-BGTVT ngày 25 tháng 6 năm 2013 giữa Bộ Tài chính - Bộ Công Thương - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thực hiện cơ chế Hải quan một cửa quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hóa chất,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp dưới hình thức trực tuyến theo cơ chế Hải quan một cửa quốc gia


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hóa chất, Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HC.

BT BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Quốc Vượng

Hoàng Quốc Vượng

QUY TRÌNH

**cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp
dưới hình thức trực tuyến theo Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2279/QĐ-BCT
ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy trình cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp dưới hình thức trực tuyến theo Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia (sau đây viết tắt là Quy trình) quy định thủ tục tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp dưới hình thức trực tuyến theo Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia (sau đây viết tắt là Giấy phép).

2. Tổ chức tham gia Quy trình này bao gồm người xuất khẩu, nhập khẩu, nhà sản xuất, người đại diện có giấy ủy quyền hợp pháp của người xuất khẩu, nhập khẩu hoặc nhà sản xuất và không vi phạm pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (sau đây viết tắt là tổ chức).

3. Hàng hóa được cấp Giấy phép dưới hình thức trực tuyến theo Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia theo Quy trình này phải đáp ứng quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

II. Quy trình đăng ký, tiếp nhận, xử lý và cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu

1. Tạo lập tài khoản truy cập Công thông tin một cửa quốc gia

- Tổ chức khai báo dữ liệu theo biểu mẫu sẵn có trên Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử tại trang thông tin điện tử <https://vnsw.gov.vn/> trên cơ sở các thông tin xác thực trên hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bằng giấy và đính kèm dạng file điện tử các văn bản, chứng từ:

- Đối với Giấy phép vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 và Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012.

- Các văn bản, chứng từ phải được thương nhân xác thực bằng chữ ký số do cơ quan thẩm quyền cấp.

- Tổ chức không phải nộp bản giấy các văn bản, chứng từ này cho cơ quan cấp Giấy phép, trừ khi được yêu cầu.

2. Xử lý hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép qua Internet

- Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép điện tử qua Internet, cơ quan cấp Giấy phép có trách nhiệm thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép cho tổ chức. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép qua Internet của tổ chức không phù hợp với quy định hiện hành, cơ quan cấp Giấy phép cần nêu rõ lý do không chấp thuận để tổ chức đề nghị cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung.

- Sau khi nhận được thông báo phê duyệt hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép qua Internet của cơ quan cấp Giấy phép, tổ chức nộp cho cơ quan cấp Giấy phép bản giấy Mẫu Giấy phép đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ theo quy định.

- Tổ chức cấp Giấy phép trả kết quả cấp Giấy phép theo bản giấy Mẫu Giấy phép đã được khai hoàn chỉnh trong 3 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ quy định tại Khoản 2 Điều này.

3. Trường hợp gặp các sự cố kỹ thuật không thực hiện được các công việc qua internet, việc cấp giấy phép sẽ thực hiện theo quy trình, thủ tục cấp giấy phép bằng hồ sơ giấy theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp cho đến khi các sự cố kỹ thuật được giải quyết.

III. Giá trị pháp lý của chứng từ điện tử:

Kết quả xét duyệt Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp được Bộ Công Thương cấp dưới dạng điện tử qua Cổng thông tin một cửa quốc gia. Các chứng từ điện tử này có giá trị tương đương Giấy phép ở dạng văn bản giấy để làm thủ tục nhập khẩu với các cơ quan quản lý nhà nước.

IV. Trách nhiệm của tổ chức đề nghị cấp Giấy phép qua Internet

- Tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, xác thực của các thông tin khai báo theo biểu mẫu có sẵn trên Hệ thống quản lý và cấp Giấy phép tại trang thông tin điện tử <https://vnsw.gov.vn/> và các văn bản, chứng từ, dữ liệu điện tử được gắn chữ ký số trong bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép qua Internet.

- Tổ chức chịu trách nhiệm lưu trữ bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép để xuất trình cho cơ quan cấp Giấy phép và cơ quan thẩm quyền khi được yêu cầu. Thời gian lưu trữ hồ sơ tối thiểu là 5 năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép.

- Tổ chức có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh các quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009, Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 đối với vật liệu nổ công nghiệp

và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan về vật liệu nổ công nghiệp.

V. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hóa chất thực hiện việc cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp dưới hình thức trực tuyến theo Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia; chịu trách nhiệm tập huấn cho cán bộ các cơ quan cấp Giấy phép và các tổ chức tham gia quy trình này; phát hiện các điểm chưa hợp lý trong quá trình thực hiện để kiến nghị khắc phục, sửa đổi kịp thời..

2. Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm xây dựng và đảm bảo Hệ thống quản lý và cấp Giấy phép tại trang thông tin điện tử <https://vnsw.gov.vn/>, vận hành thông suốt, tiếp nhận ý kiến phản hồi từ các tổ chức, cá nhân liên quan để khắc phục các lỗi (nếu có) và hoàn thiện chương trình.

3. Các tổ chức phản ánh các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện Quy trình này về Cục Hóa chất hoặc Bộ Công Thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin) để xử lý.

4. Địa chỉ liên hệ:

- Đối với các nội dung liên quan đến kỹ thuật: Ông Đinh Tuấn Anh, Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin; ĐT – 0934595333; Email – Anhdtuan@moit.gov.vn;

- Đối với nội dung liên quan đến quy trình và thủ tục:

+ Ông Văn Huy Vương, Cục Hóa chất; ĐT - 0912554000; Email - Vuongvh@moit.gov.vn;

+ Ông Nguyễn Chí Thanh, Cục Hóa chất; ĐT - 0912908634; Email - Thanhnc@moit.gov.vn ./.